

KINH HIỀN KIẾP

QUYỂN 2

Phẩm 6: NÓI VỀ CÁC PHÁP ĐỘ VÔ CỰC

Bấy giờ, Bồ-tát Hỷ Vương sau bảy ngày tọa thiền, dứt hết mọi ý niệm, đã bắt đầu tư duy trở lại, bèn rời khỏi nơi tọa thiền, đi đến chỗ tòa ngồi trong đạo tràng, cung kính lễ Phật cùng yết kiến tất cả các vị Hóa Phật và chúng Bồ-tát hiện đang có mặt, hết thấy cùng đến trước Phật, cung kính chấp tay lễ bái.

Lúc này, Đức Thế Tôn an nhiên, lặng lẽ từ pháp Tam-muội xuất định và nhìn khắp chúng hội nơi đạo tràng, nhận thấy các vị trong chúng hội đều im lặng đứng yên, đầu cúi thấp đang hướng về mình. Bồ-tát Hỷ Vương liền đến trước Phật, thưa:

–Kính thưa Thế Tôn! Đạo pháp huyền diệu khó có thể lãnh hội một cách mau chóng. Bạc Chánh giác Vô thượng cũng không thể dùng thí dụ mà nêu bày hết được. Hết thấy các vị Bồ-tát, Tỳ-kheo trong Thánh chúng, chư tôn thần, trời đều vân tập đầy đủ nơi chúng hội. Tất cả đều hết lòng ngưỡng mộ, khao khát được lãnh hội giáo pháp nên đã có mặt nơi đạo tràng rất sớm. Nay con muốn nêu ra điều mình cần thưa hỏi, mong được Đức Thế Tôn chấp nhận thì mới dám bày tỏ.

Đức Phật nói với Bồ-tát Hỷ Vương:

–Bồ-tát cứ theo chỗ mình muốn hỏi mà trình bày, cả những gì còn hồ nghi hay vướng mắc, Như Lai tất sẽ phân biệt nói rõ, khiến cho tâm ý của các vị được cởi mở, thông suốt, không còn chút trở ngại nào.

Bồ-tát Hỷ Vương thưa:

–Kính thưa Thế Tôn! Con đã chọn cho mình một chỗ riêng để dốc vào việc tọa thiền, tâm tự suy nghĩ: Các vị Bồ-tát ấy đã tích lũy công đức, chí dốc tu tập, điều phục tâm mình, ham chuộng các pháp tu vượt bờ của Phật đạo, từng vun trồng pháp thiện để mong đạt đến quả vị Chánh giác. Hoặc có vị Bồ-tát dốc vì chúng sinh mà thực hiện các pháp Độ vô cực, do vậy mà đã thành tựu được Phật đạo. Hoặc có người nhờ nương theo chư Bồ-tát mà thực hành các pháp Độ vô cực. Hoặc do nhận thức về các lậu trong cõi sinh tử mà thực hành các pháp Độ vô cực. Nói chung là như vậy. Tùy theo chí hướng của mình để thực hiện các pháp tu tập ấy, trải qua quá trình tu tập lâu dài của hạnh Bồ-tát mà thành Bạc Chánh Giác. Như vậy là sự trải qua cùng thành tựu hết sức lớn lao đó đã có thể tạo nên nhân duyên cho sự tu học. Từ bước đầu, khoảng giữa, cho đến giai đoạn sau rốt, việc tu học pháp có thể theo một thứ tự. Sự thọ nhận đúng đắn, đích thực ấy sẽ thúc đẩy các vị Bồ-tát vận dụng khéo léo các phương tiện quyền xảo. Và để làm cho đạo pháp càng thêm hưng thịnh, nổi bật, các vị Bồ-tát có thể diễn đạt theo nhận thức của mình?

Khi ấy, Đức Thế Tôn lại càng khen ngợi Bồ-tát Hỷ Vương gấp bội và nói:

–Lành thay, lành thay! Nay Bồ-tát Hỷ Vương! Bồ-tát đã mạnh dạn bày tỏ ý nghĩ của mình, thưa hỏi Như Lai về một khía cạnh khác của trí tuệ thù thắng. Lòng nhân ấy là do Bồ-tát từ trước đã từng hỏi về chỗ cùng tột nơi trăm ngàn ức Phật thời quá khứ.

Đức Phật nói:

–Các vị hãy hết sức lắng nghe, khéo suy nghĩ và ghi nhớ.

Bồ-tát Hỷ Vương cùng với các vị trong đại chúng vâng theo lời Phật dạy mà lắng nghe. Đức Phật nói:

Bồ-tát hành hóa có sáu sự việc phải làm. Theo con đường tinh tấn thực hành các pháp, tu tập các pháp Độ vô cực có sáu sự việc. Làm sáng tỏ rục rờ các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Thế gian tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Vì chúng sinh nên thực hành các pháp tu vượt bờ cũng có sáu sự việc. Ở trong cõi sinh tử dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Do còn tham đắm nên tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Đem lại lợi ích cho người khác mà tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Theo các xứ mà tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Do trí tuệ mà tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Đã tu tập tạo được các hạnh và dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Đã đạt được quả vị và chuyên tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Có được chánh niệm và dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Đã lìa khỏi ba đời, dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Đã tạo tác mọi nghiệp và dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Dừng dứt mọi tạo tác và tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Không rơi vào những nơi chốn xa vời, dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Có được sự thận trọng thích hợp và dốc tu các pháp Độ vô cực cũng có sáu sự việc. Đã có những tạo tác và tu các pháp Độ vô cực. Cũng có người theo diệu lý vô tác tu tập các pháp Độ vô cực.

Có trường hợp dốc tâm ý tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp siêng năng tu tập dốc tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp đạt giác ngộ tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp thực hiện nhanh chóng các pháp Độ vô cực. Có trường hợp đạt được sự thâm diệu tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp xen lẫn tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp thanh tịnh tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp Độ vô cực tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp tin tưởng tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp vì chúng sinh nên thực hành các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do hiểu pháp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp vì sự an lạc tịch tĩnh mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp ưa thích quán tưởng mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thông tỏ hết thấy mọi nẻo hội nhập mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nêu giảng các xứ mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp không hại người vật mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp không bị hư hại, thua thiệt mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nghèo khổ tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp chẳng trở lại, tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp xoay chuyển trở lại mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp trang nghiêm thanh tịnh tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp vững chắc tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp hưng thịnh thành tựu tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp sung mãn tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp vì đời mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm độ đời mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt quả vị vô thượng mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dứt mọi vọng động mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dứt mọi oán, tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ mọi oán địch mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thấu tóm, giữ gìn được mọi pháp mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp chẳng thể thu tóm, gìn giữ được mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dứt mọi báo ứng mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp an nhiên tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dứt mọi sở hữu, tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp theo chỗ lớn lao rộng khắp mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp tươi đẹp tu các

pháp Độ vô cực. Có trường hợp không thể lường tính, tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp hâm mộ, mong cầu, tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ chỗ chán ghét mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt đến sự an lạc vi diệu mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dứt mọi thú vui mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do được nghe và thọ trì mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận ra sự kéo dài theo nẻo sinh tử mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp không đoạn trừ mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ cái vui thuần túy mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ thiền định mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp đạt được các thứ thần thông mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ sự xảo diệu ở đời mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do tâm Từ bi thương xót cứu giúp mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ việc thể hiện lòng thương cảm mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do hoan hỷ mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do việc nêu bày rõ về tà kiến, chánh kiến mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nêu rõ về nẻo trụ và vô trụ trong nhận thức mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do khuyến khích dứt mọi dựa cậy mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thúc đẩy ý mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do khuyến khích tu nhẫn mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận rõ về tạo nghiệp và không tạo nghiệp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp đã dứt sạch mọi phiền não mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận thấy sự hưng thịnh của Phật mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp sáng suốt tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ thời điểm an trụ nơi sáng tỏ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt được những thành tựu mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp ý chẳng nhẫn được mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do tạo lập sự hưng thịnh của Phật ngay tại nhà mình mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thấy người xuất gia đi đến mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ sự biết rộng, nghe nhiều, dẫn tới tâm thương xót mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp xuất gia chẳng lìa bỏ giới, tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp trụ nơi các thứ thần thông mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp tâm ý không lìa bỏ đối với thần thông mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp đi vào cõi Dục mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thích ứng mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhận rõ về mọi quả báo hoặc không quả báo mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do dứt mọi vui thú mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do luôn tinh tấn mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ ánh hào quang nhận ra tính chất vô lượng quang mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do quả báo đem lại sự an ổn, sáng tỏ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do chẳng trở lại mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ sự an vui mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ sự tươi tốt, trong lành mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thành tựu các pháp thế gian mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp muốn có được một thế giới thanh tịnh mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thành tựu mọi thứ loại mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do tạo nên quyến thuộc mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do không hủy hoại được quyến thuộc mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do dứt trừ mọi trần cấu, đem lại sự trong sạch mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do quán tưởng về các quốc độ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nêu bày thế nguyện mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do dứt mọi phóng dật mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận ra sự xoay chiều khắp cõi mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt đến cõi diệt độ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ cảnh phú quý

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hơn người mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ việc nhận ra ý nghĩa về quyền thuộc mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do dứt mọi nơi chốn quên mất mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thấy được ba mươi hai tướng pháp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thuận hợp thời cơ mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do biết rõ về thời mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận rõ về thế gian mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do tùy thuận theo thế gian mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận ra tính chất giới mốc mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do dứt trừ hết thảy mọi thứ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt được sự kiên cố, vững bền như kim cương mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do hành động cứu giúp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp an nhiên tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do hàng phục được các ma mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do không thoái lui mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp trong một thời tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dứt hết mọi tham đắm, vướng mắc mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ pháp Tam-muội mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp theo lời dạy bảo mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do theo Phật đạo mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt đến Nhất thiết trí mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thấu đạt tính chất hữu dư và vô dư mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận ra chỗ nên dừng mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nương theo chư Phật mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp theo phương tiện mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp tự sự sầu buồn, lo lắng mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do khai hóa hàng thần nhạc mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do ham chuộng điều khác lạ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thấu đạt bốn thứ quyết đoạn nên tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp đạt được bốn Như ý thần túc so sánh với các thứ thần túc khác mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ chỗ đạt được Tứ thiên mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhận rõ chỗ dừng của bốn Ý mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thấu đạt bốn chân lý mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt được năm Căn là tín căn, tinh tấn căn, ý căn, trí tuệ căn và định căn mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt được năm Lực là tín, tấn, ý, định, tuệ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt được bảy Giác ý, tám Phẩm đạo mà thực hành các pháp tu vượt bờ. Có trường hợp nhằm đạt được cõi tịch tĩnh an nhiên mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do sự quán tưởng mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ chỗ vui thích với ánh sáng giác ngộ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt giải thoát mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp noi theo các bậc Tỳ-kheo trong Thánh chúng mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp theo tám bộ chúng mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do phân biệt mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do cởi mở được sự trói buộc của các pháp mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận rõ tính chất thuận lý mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt được biện tài mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do dứt mọi chán ghét mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp theo đúng sáu pháp Ba-la-mật mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do có phước báo về sáu căn là nhãn, nhĩ, tỷ, khẩu, thân, tâm mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp xuất phát từ lòng thương kẻ khác, muốn khuyên giúp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thương xót về chính bản thân mình mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhận rõ các pháp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do tạo mọi thích ứng mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do phân tích một cách rành rẽ mà tu các pháp

Độ vô cực. Có trường hợp do vui thích sự khuyến trợ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nương theo ba cánh cửa giải thoát mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp tự sự hành hóa khác biệt mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm giải thoát cho kẻ khác mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp ý siêng năng dốc sức tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt đến mười thứ Trí lực mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt bốn Vô sở úy mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ lòng thương lớn lao mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt được năm nhãn là Nhục nhãn, Thiên nhãn, Tuệ nhãn, Pháp nhãn và Phật nhãn mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp có được tự tại và tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt sự an lạc yên lành mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ việc khiến cho các loài khó đạt được trở nên tự quy ngưỡng mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do hâm mộ, quy kính mười tám pháp Bất cộng của chư Phật mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do thông tỏ các phương tiện mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt đến sự trong lành thuần khiết mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp tự nhiên đi đến với các pháp tu vượt bờ. Có trường hợp do nhận ra sự biến chuyển trong ba cõi mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do quan sát sự biến chuyển của pháp thanh tịnh mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do vun trồng các pháp mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt tám Bậc (bốn hương, bốn quả) mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt các quả vị Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt quả vị Duyên giác mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do đạt quả vị Bồ-tát mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt đến trí tuệ rốt ráo mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt “Trí tuệ vô sở sinh” nên tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt “trí tuệ kiến lập” mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt được sáu loại thần thông là Thiên nhãn thông, Thiên nhĩ thông, Tâm thông tỏ tự tại nhận thấy rõ mọi sự việc ở đời, Tha tâm thông, Thần túc thông và Lưu tận thông mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do tạo được uy nghi mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp từ sự thể hiện tâm thương xót mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do nhận thấy các hành là không, nên tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do từ bỏ hết thảy mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm đạt được cảnh giới diệt độ mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp nhằm thể hiện sự biến hóa mà tu các pháp Độ vô cực. Có trường hợp dốc đem giáo pháp truyền bá rộng khắp mà tu tập các pháp Độ vô cực. Có trường hợp do phân chia xá-lợi mà tu các pháp Độ vô cực.

Đó là nơi chốn hành hóa của các vị Tỳ-kheo, Bồ-tát, gồm hai ngàn một trăm các pháp Độ vô cực an nhiên tịch tĩnh. Chư Bồ-tát, Đại sĩ nếu đạt được sự thông tỏ về các pháp ấy thì đều đạt đến chỗ tận cùng của hết thảy các pháp thù thắng, huyền diệu cùng mọi cõi hành hóa mênh mông vô bờ, không gì có thể so sánh, không ai hơn được, là con đường dẫn tới bậc Thánh triết, dứt hết mọi nơi chốn dựa cậy ngưỡng vọng, tiêu trừ tất thảy mọi thứ bụi bặm cấu uế, không còn các nẻo tu hội, đoạn sạch mọi lối hồ nghi. Trong hai ngàn một trăm pháp ấy, có thể chọn riêng ra một trăm pháp tu vượt bờ tiêu biểu với chủ đích là nhằm dứt sạch hết mọi vướng chấp về bốn đại sáu trần khiến cho hành giả có thể cất bước thong thả trong ba cõi, đi đến, lui tới ung dung khắp nẻo, hội nhập cả ba thời. Cũng như mặt trời mặt trăng không hề sợ mọi thứ tối tăm, khiến cho muôn vật được thành tựu với hàng trăm thứ cây cỏ, hoa trái rậm rạp xanh tươi hương lên bầu trời, đều do từ đất sinh ra. Bồ-tát cũng như vậy, hai ngàn một trăm pháp tu vượt bờ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là cái nền của trăm pháp tu vượt bờ tiêu biểu. Hai ngàn một trăm các pháp tu vượt bờ ấy, mỗi mỗi pháp đối trị với bốn thứ là tham, dâm, nộ, si, hợp nên tám ngàn bốn trăm pháp. Mỗi pháp trong số tám ngàn bốn trăm pháp này tách riêng ra có mười sự, hợp thành tám vạn bốn ngàn pháp, được xem là đầy đủ các pháp Độ vô cực, là phương tiện dùng để hoàn tất tám vạn bốn ngàn nẻo hành hóa tối thượng, chính yếu, dẫn tới việc đạt tám vạn bốn ngàn pháp môn Tổng trì, mau chóng hội thông với năm trăm loại Thánh công đức của chư Phật, với những diệu dụng khác nhau. Từ đó có thể dùng để hóa độ, đem lại an vui cho tất cả chúng sinh. Nhận rõ sự thành tựu hết thảy mọi nơi chốn hành hóa trong các cảnh giới, thuận theo thời mà dấy khởi, không một đối tượng nào mà không thể tế độ, đem lại an lạc, cho đến đạt được Trí tuệ độ vô cực, là sự thể hiện của pháp thân trong quá trình tu chứng.

M